

THƯ VIỆN ĐẠI HỌC ĐÓNG GÓP GÌ CHO VIỆC CẢI TIẾN NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ THAY ĐỔI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY Ở BẬC ĐẠI HỌC

ThS. LÊ NGỌC OÁNH

Thư viện ĐH Mở-Bán công

Trong lời phát biểu tại Hội nghị Giáo dục Đại học từ ngày 01 đến ngày 03-10-2001, Thủ tướng Phan Văn Khải đã nhận định: "*Giáo dục đại học nước ta đang còn nhiều yếu kém, bất cập. Điểm nổi bật là chất lượng đào tạo còn rất yếu, việc đào tạo đại học còn ít gần với sản xuất và đời sống, với nghiên cứu khoa học. Phương pháp dạy và học còn lạc hậu, chưa phát huy tính chủ động và tư duy sáng tạo của người học ...*", "*... Hệ thống quản lý giáo dục của chúng ta kém hiệu quả và nhiều người trong đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục có nếp nghĩ, cách làm giống cách đây vài chục năm. Những yếu kém nói trên đã kìm hãm hệ thống giáo dục đại học nước ta và đang làm xã hội lo lắng*".

Những nhận định trên của Thủ tướng tập trung vào sự yếu kém trong nội dung chương trình đào tạo và phương pháp dạy và học. Thủ tướng cũng khẳng định rằng: "*Nếu có gì mới mẻ, thì là ở chỗ lần này chúng ta không chỉ nói, viết và bàn, mà phải làm thiết thực và tìm ra cách làm thật sự có hiệu quả*"

Thủ tướng gợi ý rằng: "*Trường đại học cần giúp sinh viên thu nhận được những kiến thức và kỹ năng cơ bản nhất và chủ yếu dạy cho sinh viên biết cách học, cách tư duy sáng tạo. Người sinh viên biết cách học và quen tư duy sáng tạo thì mới có thể thích ứng với mọi tình huống trong thị trường lao động và*

trong đời sống xã hội khi ra trường", "*...Dạy đại học là chủ yếu dạy cho sinh viên cách học phát huy tính chủ động, óc sáng tạo của sinh viên.*"

Trước những nhận định, gợi ý, nhiệt tình đổi mới giáo dục, nhất là giáo dục đại học của Thủ tướng, thư viện đại học chúng ta thấy cần phải làm gì để góp phần vào việc cải tiến nội dung chương trình và thay đổi phương pháp giảng dạy và học tập ở bậc đại học.

Trước hết thư viện đại học có thể góp phần cho việc cải tiến nội dung chương trình đào tạo bằng cách chuyển hóa những kiến thức được tiếp nhận, ghi nhớ, lập lại và được đánh giá qua các bài thi cuối năm thông qua bài giảng của thầy trong lớp và thông qua những điều trình bày đóng khuôn trong sách giáo khoa, giáo trình thành những vấn đề được nêu ra để nghiên cứu thảo luận, so sánh, phê bình, đánh giá để đưa ra nhận định chung kết.

Sách giáo khoa và giáo trình chỉ là các khung cơ bản của nội dung chương trình đào tạo, tài liệu vô vàn trong thư viện mới thật sự đóng góp cho những tư duy, tri thức được đặt thành vấn đề để đem ra nghiên cứu thảo luận, so sánh, phê bình, đánh giá để đem đến một nhận định riêng cho người học. Và như vậy, thư viện đại học đương nhiên đã

làm thay đổi phương pháp giảng dạy và học tập ở trường đại học.

Thay vì thầy lên lớp thuyết trình hàng loạt kiến thức, học trò lắng nghe, ghi chép, cố nhớ, lập lại và chứng tỏ cái nhớ, hiểu của mình qua các kỳ thi, thì ở đây ông thầy trong lớp học chỉ nêu vấn đề mà học trò tìm hiểu và chỉ ra những nguồn tài liệu mà sinh viên có thể dùng để nghiên cứu tham khảo. Sinh viên phải tự đến thư viện tìm tài liệu liên quan đến vấn đề cần nghiên cứu, thảo luận. Thư viện có đầy đủ sách báo, tài liệu điện tử, vv... về mọi lãnh vực tri thức trong chương trình đào tạo của nhà trường. Sinh viên sẽ ôm về nhà năm bảy cuốn sách và đọc những chương liên hệ, đọc trong thư viện một vài bài báo, truy cập trên mạng một số tài liệu điện tử về những tri thức liên quan đến vấn đề được nêu lên. Với những tri thức đó, sinh viên phải làm một cuộc phân tích, so sánh, phê bình, đánh giá, đi đến tổng hợp cho mình một nhận định. Kết quả của sự phân tích, phê bình, đánh giá và nhận định tổng hợp đó sẽ được trình bày trong một bài làm hai ba trang giấy và đem ra thảo luận trong lớp trong buổi học hàng tuần. Một khóa học 15 tuần sinh viên phải nộp 15 bài làm như vậy. Thầy sẽ đánh giá sinh viên trên 15 bài làm đó cộng với một hoặc hai khóa luận có tính tổng hợp dài vài chục trang cho mỗi khóa học của một môn học, được đánh giá, cộng điểm đem chia trung bình với các bài làm hàng tuần. Đó là điểm kết quả của từng môn học cho mỗi khóa học. Nhà trường không cần phải tổ chức kỳ thi cuối khóa. Và sự đánh giá đó là đánh giá thực sự trên công trình nghiên cứu tìm tòi, học hỏi của sinh viên, chứ không phải đánh giá trên trí nhớ của sinh viên đối

với bài giảng của thầy. Những điều sinh viên phát kiến, tìm tòi được sẽ khắc sâu vào tâm trí của sinh viên vì đó là những điều họ tự tìm ra chứ không phải là những điều mà họ phải cố nhớ. Qua đó, sinh viên sẽ tự rèn cho mình một phương pháp học tập, một phương pháp khảo sát vấn đề. Và đây cũng là hình ảnh sống động của lớp học theo tín chỉ mà sự đóng góp của thư viện đại học cho lớp học này là không thể chối bỏ được. Một tín chỉ tiêu biểu cho 15 giờ học lên lớp nhưng sinh viên phải có thêm từ 30 đến 45 giờ nghiên cứu, sưu tầm học hỏi trong thư viện, trong phòng thí nghiệm, tại xưởng trường hay đi thực hành ngoài xã hội. Những điều sinh viên học hỏi, sưu tầm, nghiên cứu tại thư viện, trong phòng thí nghiệm và xưởng trường sẽ đào sâu kiến thức, suy luận và phương pháp làm việc của họ về một môn học. Do đó những điều họ lĩnh hội được về một môn học sẽ có tính cách sâu sắc chứ không hời hợt như những kiến thức tiếp nhận được qua lối học từ chương.

Và như vậy, để tốt nghiệp đại học, sinh viên chỉ cần đạt từ 120 đến 140 tín chỉ. Với số tín chỉ này cho 4, 5 năm học, sinh viên sẽ phải làm việc ngày đêm không hết và thực sự làm việc cho hiểu biết của mình. Tuy nhiên, nói như vậy, không phải là ngay ngày mai, tháng sau hay năm học tới là chúng ta có thể thay đổi ngay phương pháp giảng dạy hay học tập bằng thư viện như trình bày ở trên.

Muốn thay đổi phương pháp giảng dạy hay học tập như vậy, một thư viện đại học tối thiểu phải có nửa triệu cuốn sách, tài liệu về mọi lãnh vực tri thức được đem giảng dạy trong nhà trường, mỗi đầu sinh

viên trong trường phải có 30 cuốn sách khác nhau trong thư viện.

Điều thứ hai nữa là muốn giảng dạy theo lối nêu vấn đề để sinh viên tự đi tìm tài liệu trong thư viện, viết báo cáo, về lớp thảo luận, thầy phải chấm bài hàng tuần thì lớp học chỉ có thể có từ 25-30 sinh viên. Với lớp học từ 150-200 sinh viên thầy khó có thể tổ chức cuộc thảo luận được toàn diện và không đủ thời gian để chấm hết bài. Có lẽ trong giai đoạn đầu, đối mới các môn học kiến thức đại cương, với lớp học từ 150-200 sinh viên, thầy vẫn có thể dạy học theo lối nêu vấn đề để sinh viên tìm đọc tài liệu trong thư viện, nhưng khi kiểm tra sự tìm hiểu của sinh viên hàng tuần, phải tổ chức làm bài trắc nghiệm trên máy tính.

Nói tóm lại, để thay đổi nội dung chương trình đào tạo và để thay đổi phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng nêu trên thì chúng ta phải có một thời gian để tổ chức những bước thực hiện:

1. Phải xây dựng vốn tài liệu thư viện cho thật phong phú, gồm đủ mọi loại sách, báo, tạp chí, luận văn, báo cáo, hội nghị, công trình nghiên cứu, tài liệu nghiên cứu về mọi

lĩnh vực trong chương trình giảng dạy của nhà trường. Phải trang bị cho thư viện đầy đủ các phương tiện học tập như thiết bị điện tử, mạng máy tính, Internet.

2. Phải đào tạo một đội ngũ cán bộ thư viện thông tin học thật chuyên nghiệp, có đủ khả năng tổ chức, sắp xếp trình bày các nguồn tài liệu sao cho mỗi khi độc giả cần tìm đến nguồn tài liệu nào là phải sẵn sàng đáp ứng, nhất là các dịch vụ thông tin thư viện. Người cán bộ thư viện cũng phải thông thạo về công nghệ thông tin.

3. Phải tổ chức sắp xếp lại việc đào tạo trong nhà trường sao cho mỗi lớp học không quá đông, thầy không phải dạy quá nhiều giờ.

4. Phải bồi dưỡng cho đội ngũ giảng viên sao cho quen với phương pháp giảng dạy đại học mới trong nhà trường, dạy học theo cách nêu vấn đề, hướng dẫn cho sinh viên tự tìm tài học hỏi và tự động sáng tạo.

Con đường đi đến lúc thực hiện được còn dài, tuy nhiên nếu chúng ta không bắt tay vào ngay từ bây giờ thì sẽ không bao giờ thay đổi được.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phan Văn Khải, Thủ tướng. *Bài phát biểu tại Hội nghị Giáo dục đại học tại Hà Nội, từ 01-3/10/2001.* – Giáo dục và Thời đại, số 119, 4/10/2001.